TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **330/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 446/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Nguyễn Hà P, sinh năm 1989

ĐKHKTT và ở: Số 43 Ngô Quyền, phường Q, quận Hà Đông, Hà Nội.

2- Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990

ĐKNKTT và ở: Tổ dân phố Xuân Lộc 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Hà P và anh Nguyễn Ngọc L kết hôn ngày 24/12/2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, nay anh chị thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung, cháu Nguyễn L, sinh ngày 12/10/2011. Anh chị thỏa thuận chị P nuôi cháu L, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh L cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Hà P và anh Nguyễn Ngọc L cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân***:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hà P và anh Nguyễn Ngọc L.

- Về con chung***:*** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cháu Nguyễn L, sinh ngày 12/10/2011 cho chị Nguyễn Hà P trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Ngọc L cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Ngọc L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở***:*** Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung***:*** Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Hà P và anh Nguyễn Ngọc L cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06387 ngày 06/11/2018. Chị P và anh L đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phượng